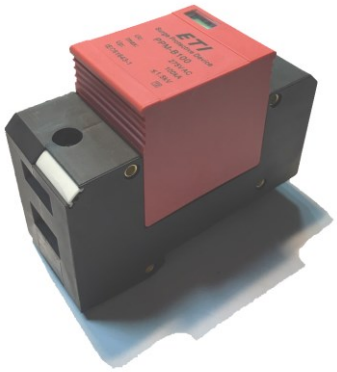
Thiết bị cắt sét đường nguồn ETI PPM-B100

- Chống sét lan truyền theo đường nguồn hạ áp vào thiết bị
- Thiết kế dạng module, dễ dàng lắp đặt 1 pha hoặc 3 pha
- Thời gian tác động nhanh
- Cắt được xung sét lên tới 100kA(8/20 µs)/pha
- Sử dụng công nghệ MOV
- Có chỉ thị cảnh báo trên mặt thiết bị

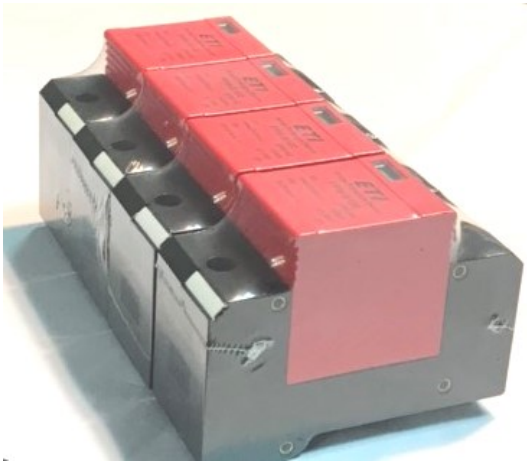
SOLUTION FOR THE FUTURE

MÔ TẢ SẢN PHẨM:



Thiết bị cắt sét ETI PPM-B100,2P (1 pha, 230VAC)

Thiết bị cắt sét ETI PPM-B100 1 pha bao gồm 2 module (2P), được thiết kế nhằm chống sét lan truyền và cảm ứng trên đường nguồn điện hạ áp 1 pha, 230 - 275VAC, phù hợp với hai cấp ứng dụng 1 và 2 theo IEC 62305-4. ETI PPM-B100 đạt được mức cắt xung sét 100kA (8/20µs)(L-N) và 100KA (8/20µs) cho (N-E). Thiết bị đáp ứng tiêu chuẩn IEC/EN 61643-11



Thiết bị cắt sét ETI PPM-B100, 4P (3 pha, 380VAC)

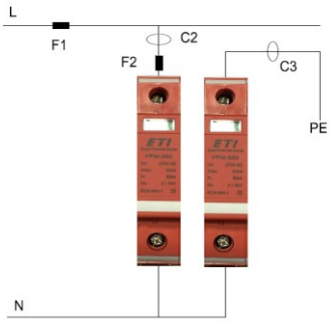
Thiết bị cắt sét ETI PPM-B100 3 pha bao gồm 4 module (4P), được thiết kế nhằm chống sét lan truyền và cảm ứng trên đường nguồn điện hạ áp 3 pha, 4 dây, 385 - 415 VAC phù hợp với hai cấp ứng dụng 1 và 2 theo IEC 62305-4. ETI PPM-B100, 4P đạt được mức cắt xung sét 100kA (8/20µs) tại mỗi pha và 100KA (8/20µs) cho (N-E). Thiết bị đáp ứng tiêu chuẩn IEC/EN 61643-11

THÔNG SỐ KỸ THUẬT:

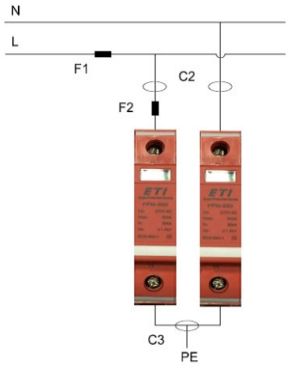
Chỉ tiêu	ETI PPM-B100(2P) 275 VAC	PPM-B100 (4P) 385 VAC
Chỉ tiêu cơ bản	Thiết bị cắt sét một pha, khả năng cắt sét tối đa 100kA (8/20µs) (L-N) và 100kA(8/20µs) (N-E). Điện áp hoạt động 230VAC.	Thiết bị cắt sét ba pha, khả năng cắt sét tối đa 100kA(8/20µs)(L-N) và 100kA(8/20µs)(N-E). Điện áp hoạt động 385 VAC (L-L).
Xung dòng lớn nhất (Imax)	100kA(8/20µs)L-N và 100kA(8/20µs) N-E	3x100kA(8/20µs) L-N và 100kA(8/20µs)N-E.
Điện áp hoạt động (Un)	220 – 240 VAC (50 – 60 Hz)	385 - 415 VAC (50 – 60 Hz) (L_L)
Điện áp lớn nhất (Uc)	275Vrms	385Vrms
Điện áp bảo vệ (Up)	1,5kV	2,0kV
Chịu dòng ngắn mạch	5kArms	5kArms
Bảo vệ ngắn mạch	25AgL/gG	25AgL/gG
Thời gian đáp ứng	< 25ns	
Kiểu bảo vệ	Pha – trung tính hoặc pha – đất, trung tính – đất	
Chỉ thị trạng thái.	Hoạt động tốt/thay thế tương đương với hai màu xanh/đỏ	
Kích thước (mm)	36*2(R)x91(C)x68(S) Rông x Cao x Sâu	36*4(R)x91(C)x68(S) Rông x Cao x Sâu
Vị trí lắp đặt	Tủ điện nhánh, tủ điện chính	Tủ điện chính
Cỡ dây	Kích thước lớn nhất 35mm2	
Lắp đặt	Gài trên thanh ray bản rộng 35mm	
Độ kín	IP 20	
Nhiệt độ	Nhiệt độ: -40^{0}c đến +80^{0}c, độ ẩm: 0 đến 95%.	
Tiêu chuẩn	IEC/EN 61643-11	
Phân cấp	ANSI C62.41 Cat A, Cat B, Cat C.	

SƠ ĐỒ ĐẤU NỐI:

Sơ đồ đấu PPM-B100, 2P (một pha):

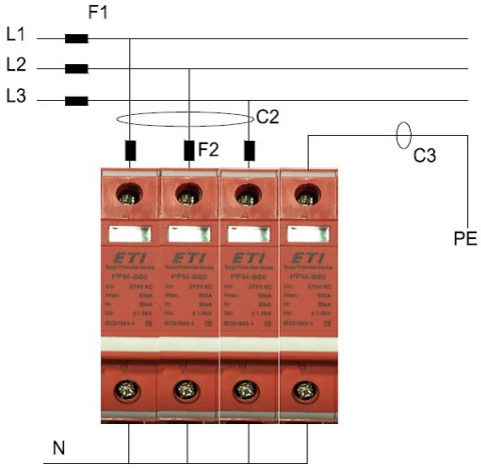


Kiểu đấu L-N, N-E

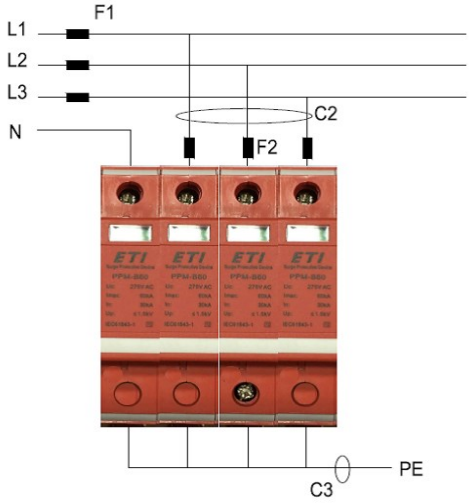


Kiểu đấu L-E, N-E

Sơ đồ đấu PPM-B100, 4P (ba pha):



Kiểu đấu 3x(L-N) + (N-E)



Kiểu đấu 3x(L-E)+(N-E)

Quy cách cầu chì và dây đấu nối:

Bảng 1: dây và cầu chì cho PPM-B100 (2P, 4P)

Cầu chì F1 (gL/gG)	C2 (mm2)	C3 (mm2)	Cầu chì F2 (gL/gG)
25 ÷ 80A	10	16	Không yêu cầu
100A	16	16	Không yêu cầu
125A	16	16	Không yêu cầu
160A	25	25	Không yêu cầu
>160A	25	25	160A

Bảng 2: dây, cầu chì với (N-E): 50kA(10/350µs)

Cầu chì F1 (gL/gG)	C2 (mm2)	C3 (mm2)	Cầu chì F2 (gL/gG)
25 ÷ 80A	10	16	Không yêu cầu
100A ÷125A	16	16	Không yêu cầu
160A	25	25	Không yêu cầu
200÷315A	35	35	Không yêu cầu
>500A	35	35	315A

ETI có chính sách phát triển sản phẩm liên tục. Do đó, các chi tiết của sản phẩm đã công bố có thể thay đổi mà không báo trước.

Chống sét đánh thẳng

Chống sét lan truyền đường nguồn, dữ liệu và thông tin

Giải pháp tiếp đất